

Số: 01/2022/BB-DHĐCĐ

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

Hôm nay, vào hồi 13h30' ngày 24 tháng 6 năm 2022 tại Hội trường E2, tầng 2, Nhà khách La Thành số 218 phố Đội Cấn, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

CÔNG TY CỔ PHẦN TRUYỀN THÔNG SỐ 1

Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp số 0100233174 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/03/2001; Thay đổi lần thứ 21 ngày 05/08/2020.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 135 phố Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-24) 39765086 Fax: (84-24) 39765123

Tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty để thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát về công tác quản trị, kinh doanh của Công ty năm 2021;
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021;
- Thông qua kế hoạch kinh doanh và đầu tư, thù lao HĐQT, BKS năm 2022;
- Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Tổng số cổ đông tham gia cuộc họp là **71** cổ đông (**28** cổ đông tham dự trực tiếp, **43** cổ đông ủy quyền cho cổ đông tham dự trực tiếp), đại diện cho **4.501.102** cổ phần, tương ứng với **4.501.102** quyền biểu quyết, bằng **57,02%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Căn cứ theo Khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp 2020; Khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty Cổ phần Truyền thông số 1, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đủ điều kiện để tiến hành

Chủ tọa: Ông **LƯU HỒNG CHIỀU** – Chủ tịch Hội đồng Quản trị.

Thư ký: Ông **NGUYỄN NGỌC THÁI HOÀNG**.

Chương trình Đại hội thường niên được thể hiện tại Bản Chương trình họp kèm theo.



CÁC NỘI DUNG TRÌNH BÀY VÀ THẢO LUẬN

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị.
2. Báo cáo của Ban điều hành.
3. Báo cáo của Ban kiểm soát.
4. Tờ trình về các nội dung thông qua tại Đại hội: (Phụ lục kèm theo).
5. Thảo luận, phát biểu và đóng góp ý kiến.

Đại hội đã tiến hành thảo luận về các Báo cáo, Tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.

Các ý kiến đóng góp của cổ đông đã được Ban tổ chức ghi nhận; Các thắc mắc đã được chủ tọa giải đáp thỏa đáng ngay tại Đại hội.

BIỂU QUYẾT

1. Kết quả biểu quyết thông qua các vấn đề đã trình bày và thảo luận:

- ✓ Tổng số phiếu biểu quyết phát ra: **71** phiếu, tương ứng với **4.501.102** quyền biểu quyết, bằng **57,02%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- ✓ Tổng số phiếu phát ra: **71** phiếu, tương ứng **4.501.102** cổ phần, bằng **100 %** số cổ phần tham dự có quyền biểu quyết.
- ✓ Tổng số phiếu thu về: **71** phiếu, trong đó:
 - + Số phiếu hợp lệ: **71** phiếu, tương ứng **4.501.102** quyền biểu quyết.
 - + Số phiếu không hợp lệ : **0** phiếu, tương ứng **0** quyền biểu quyết.

Kết quả:

Stt	Nội dung thảo luận	Số quyền biểu quyết	Số quyền tán thành	Tỷ lệ tán thành	Số quyền không tán thành	Tỷ lệ không tán thành	Số quyền không có ý kiến	Tỷ lệ không có ý kiến
1	Báo cáo Tài chính năm 2021 đã được kiểm toán, Báo cáo quản trị, Báo cáo Ban điều hành và Báo cáo Ban kiểm soát.	4.501.102	4.501.102	100%	0	0%	0	0%
2	Phương án phân phối lợi nhuận, phân chia cổ tức năm 2021.	4.501.102	4.292.602	95,37%	0	0%	208.500	4,63%

3	Kế hoạch kinh doanh và đầu tư, mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022.	4.501.102	4.501.102	100%	0	0%	0	0%
4	Việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán/ soát xét Báo cáo tài chính năm 2022.	4.501.102	4.501.102	100%	0	0%	0	0%

NỘI DUNG THÔNG QUA

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán, Báo cáo quản trị, Báo cáo Ban điều hành và Báo cáo Ban kiểm soát với các chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng tài sản 530.547.924.338 đồng
- Vốn góp của chủ sở hữu: 79.603.100.000 đồng
- Tổng doanh thu: 705.612.396.316 đồng
- Lợi nhuận kế toán trước thuế: 8.632.168.620 đồng
- Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp: 6.730.806.186 đồng
- Thù lao HĐQT, BKS năm 2021: 500.000.000 đồng

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, phân chia cổ tức năm 2021:

2.1. Phương án phân phối lợi nhuận, phân chia cổ tức năm 2021 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế: 6.730.806.186 đồng
- Trích quỹ dự trữ vốn điều lệ: 400.000.000 đồng
- Trích quỹ đầu tư phát triển: 400.000.000 đồng
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.100.000.000 đồng
- Trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, tỷ lệ 5%/CP: 3.980.155.000 đồng
- Lợi nhuận chưa phân phối để lại chuyển năm sau: 850.651.186 đồng

2.2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời gian, phương án chi tiết và các thủ tục cần thiết khác khi thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2021.

3. Thông qua kế hoạch kinh doanh và đầu tư, thù lao HĐQT, BKS năm 2022 với các chỉ tiêu chính:

- Tổng doanh thu: 700.000.000.000 đồng
- Lợi nhuận kế toán trước thuế: 8.000.000.000 đồng
- Thù lao HĐQT, BKS năm 2022: 500.000.000 đồng

- Tỷ lệ cổ tức tối thiểu:

5%/CP

4. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện việc kiểm toán/soát xét BCTC năm 2022:

Đại hội đồng cổ đông lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C thực hiện việc kiểm toán/soát xét Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Các nội dung được trình bày, thảo luận và thông qua tại cuộc họp đều được ghi vào Biên bản, đọc lại cho tất cả các cổ đông dự họp nghe, không có ý kiến bổ sung bảo lưu và được nhất trí thông qua.

Biên bản được lập thành 02 (hai) bản, mỗi bản có 04 (bốn) trang, có giá trị pháp lý tương đương.

Cuộc họp kết thúc vào 16h30' cùng ngày./.

Thư ký



Nguyễn Ngọc Thái Hoàng

Chủ tọa

Chủ tịch HĐQT



Lư Hồng Chiếu



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về kết quả kinh doanh năm 2021 và phương hướng năm 2022

1. Những nét nổi bật năm 2021:

Kinh tế Việt Nam năm 2021 tiếp tục duy trì đà tăng trưởng thấp trong bối cảnh dịch COVID-19 bùng phát với nhiều biến chủng mới và diễn biến khó lường trên toàn cầu. GDP năm 2021 tăng trưởng 2.58%. Các vấn đề địa chính trị tiếp tục gia tăng, giá nhiều mặt hàng tăng mạnh so với năm 2020, lạm phát gia tăng nhưng nhìn chung vẫn được kiểm soát. Bên cạnh đó, đại dịch đã gây tắc nghẽn trong chuỗi cung ứng toàn cầu làm tăng giá nguyên liệu sản xuất là thách thức không nhỏ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các quốc gia, trong đó có Việt Nam.

Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội theo giá hiện hành năm 2021 tăng 3,2% so với năm trước, tuy đây là mức tăng thấp nhất trong nhiều năm qua nhưng là kết quả khả quan trong bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trong nước và trên thế giới. Thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) phục hồi, vốn đăng ký mới và vốn đăng ký tăng thêm tăng trở lại cho thấy nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục tin tưởng vào môi trường đầu tư Việt Nam. Tốc độ giải ngân vốn đầu tư công chậm, thấp hơn nhiều so với kế hoạch đã ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế trong năm 2021

Kinh tế vĩ mô, mặt bằng lãi suất, tỷ giá tiếp tục ổn định do chính sách hỗ trợ nền kinh tế phục hồi, điều hành linh hoạt của chính phủ theo diễn biến của dịch bệnh và khả năng hấp thụ của nền kinh tế.

Thị trường bất động sản, chứng khoán bùng nổ và tăng trưởng mạnh cả về giá trị và quy mô giao dịch. Đây cũng là điểm bất thường tiềm ẩn nhiều rủi ro khó lường và khó đoán.

+ Một số khó khăn, tồn tại:

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh, hệ thống cung ứng toàn cầu đứt gãy, giao thông đi lại khó khăn, ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động kinh tế cũng như triển khai các dự án đầu tư có quy mô lớn trên phạm vi cả nước.
- Các ngành kinh tế như du lịch, hàng không, dịch vụ sụt giảm nghiêm trọng, thậm chí có giai đoạn tê liệt do dịch COVID-19.

Về khách hàng:

- Phần lớn Bộ Ngành, địa phương, ngành Tài chính Ngân hàng... đã đầu tư tương đối đầy đủ về Cơ sở hạ tầng CNTT, đi vào vận hành khai thác. Chi phí chủ yếu cho nâng cấp bổ sung và bảo trì hỗ trợ kỹ thuật, ít đầu tư mới
- Khối Tài chính Ngân hàng dự đoán tiếp tục khó khăn và đang tiến hành tái cấu trúc nên sẽ triệt để cắt giảm đầu tư CNTT
- Một số khách hàng khó khăn về tổ chức, về nguồn vốn dẫn đến tình trạng chậm thanh toán (Thành Đô Group – Coco Bay Đà Nẵng, Mobifone,...). Riêng khoản công nợ của Thành Đô Group đã có phán quyết của Tòa án và Công ty đang tích cực hợp tác với bên thi hành án để thu hồi công nợ.

Về hoạt động kinh doanh của công ty: Mặc dù Công ty cũng gặp một số khó khăn chung do tình hình dịch bệnh, nhưng Công ty đã sớm ổn định, duy trì hoạt động kinh doanh liên tục, thích ứng với điều kiện làm việc trong thời gian giãn cách xã hội. Chi nhánh TP Hồ Chí Minh đã nhanh chóng ổn định sau khi tái cấu trúc và đóng góp tốt vào kết quả kinh doanh chung của Công ty.

2. Tình hình và kết quả kinh doanh năm 2021:

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2020	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2021
1	Tổng doanh thu	634.970.218.021	705.612.396.316	600.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế	7.597.728.518	8.632.168.620	7.000.000.000
3	Thu nhập của người lao động (đồng/người/tháng)	12.000.000	12.000.000	12.000.000
4	Lao động bình quân	80	87	85

(Số liệu trong bảng trên là số liệu đã được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán A&C)

- Doanh thu đạt 118% kế hoạch, tăng 11% so với năm trước.
 - Lợi nhuận trước thuế đạt 123% kế hoạch, tăng 14% so với năm trước.
- Các yếu tố làm ảnh hưởng đến doanh số và lợi nhuận của công ty năm 2021:
- Doanh số tăng mạnh so với năm trước, đây là nỗ lực lớn ban lãnh đạo cũng như toàn công ty, trong đó có đóng góp đáng kể của chi nhánh phía Nam.
 - Tốc độ tăng trưởng lợi nhuận cao hơn so với tăng trưởng doanh thu chưa tương ứng với tốc độ tăng trưởng doanh thu do 2 nguyên nhân chính:
 - o Công ty đẩy mạnh tiết giảm chi phí
 - o Sau giai đoạn tái cơ cấu, chi nhánh TP HCM đã kinh doanh có lãi, đóng góp vào kết quả kinh doanh chung của toàn công ty

3. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã hoàn thành trách nhiệm của người quản lý công ty thông qua việc chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua. Các hoạt động của Hội đồng quản trị đều tuân thủ đúng theo Điều lệ công ty, hàng quý đều tổ chức họp để thảo luận, thông qua các chủ trương lớn và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị hỗ trợ giải quyết các vấn đề cụ thể trên cơ sở các chủ trương đã được thống nhất thông qua.
- Thực hiện đầy đủ các qui định về kiểm tra giám sát, công bố thông tin đối với Công ty đại chúng, chỉ đạo thực hiện các nội dung theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Chưa thực hiện việc trả cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt với tỷ lệ 5% cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết ĐHCĐ do hiện nay dòng tiền của công ty đang tập trung một số dự án lớn, khoản công nợ của Thành Đô Group chưa thu hồi xong. Mặt khác, do đứt gãy chuỗi cung ứng, hàng hóa thường về chậm hơn so với dự kiến nên việc nghiệm thu thanh toán cho khách hàng cũng bị chậm lại. Công ty sẽ cân đối dòng tiền để thực hiện việc trả cổ tức năm 2020 vào cuối năm 2022.
- Các thành viên Hội đồng quản trị đều có tinh thần trách nhiệm cao trong việc xây dựng công ty nói chung và trong việc thực hiện các nhiệm vụ cá nhân đã được phân công.
- Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã thực hiện việc giám sát, phối hợp với HĐQT, Ban điều hành trong các mặt hoạt động kinh doanh của công ty. Tổ chức thẩm định BCTC soát xét bán niên và cả năm; Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của từng vấn đề cụ thể trong việc điều hành công ty. Phối hợp với HĐQT, Ban điều hành tổ chức thành công ĐHCĐ thường niên.

4. Đánh giá tình hình, triển vọng và phương hướng năm 2022:

4.1. Đánh giá tình hình:

- Năm 2022 được dự báo vẫn là một năm kinh tế thế giới có nhiều bất ổn, tăng trưởng thấp, dịch COVID19 về cơ bản đã được khống chế do tiêm chủng phủ rộng. Tuy nhiên, vẫn cần có độ trễ để các nền kinh tế bắt nhịp với tốc độ tăng trưởng trước đây.

- Xung đột Nga – Ukraine và các nơi khác ảnh hưởng lớn đến chuỗi cung ứng toàn cầu, việc duy trì chính sách Zero – Covid của Trung Quốc khiến cho điểm nghẽn trong chuỗi cung ứng càng thêm nghiêm trọng.

- Nguy cơ lạm phát toàn cầu, giá cả hàng hóa tăng cao, đặc biệt là năng lượng và các nguyên vật liệu cơ bản.

- Việt Nam vẫn kiên trì thực hiện mục tiêu kép, vừa khống chế dịch COVID-19, vừa phát triển kinh tế, ổn định đời sống xã hội. Tuy nhiên, nguy cơ lạm phát, lãi suất ngân hàng, tỷ giá có xu hướng tăng mạnh gây khó khăn cho những doanh nghiệp sử dụng nguồn vốn vay ngân hàng lớn và doanh nghiệp nhập khẩu.

- Dịch bệnh COVID19 đã tạo ra áp lực và cả động lực thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phát triển nền kinh tế số, từ đó mở ra cơ hội cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông. Tuy nhiên, tận dụng được cơ hội đó là vấn đề thách thức đối với các công ty hoạt động thuần túy về hạ tầng công nghệ thông tin như Công ty ONE.

- Đối với hoạt động kinh doanh của công ty:

Tiếp tục tập trung vào ngành nghề truyền thống của Công ty là lĩnh vực Công nghệ Thông tin và Truyền thông.

- Đa dạng hoá phương thức bán hàng, và triển khai dự án, liên doanh triển khai..., tiếp tục chủ trương giảm biên lợi nhuận để tăng cường cạnh tranh, đẩy mạnh tăng trưởng doanh thu, đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động và lợi nhuận theo kế hoạch đề ra.

4.2. Phương hướng:

- Giữ vững khách hàng truyền thống, mở rộng và đa dạng hoá đối tượng khách hàng, đẩy mạnh phát triển sản phẩm mới như các giải pháp về phần mềm bên cạnh các giải pháp về hạ tầng CNTT và viễn thông. Đẩy mạnh cung cấp giải pháp hạ tầng CNTT và viễn thông cho các khu công nghiệp, nhà máy, xí nghiệp, đặc biệt là các nhà máy có vốn đầu tư nước ngoài.

- Tiếp tục xây dựng, sản xuất các sản phẩm thuộc lĩnh vực phần mềm ứng dụng, trước mắt cung cấp cho các khách hàng truyền thống, sau đó tạo đà để phát triển trên diện rộng.

- Tăng cường hỗ trợ chi nhánh TP Hồ Chí Minh để sớm ổn định hoạt động kinh doanh.

- Tăng cường đoàn kết nội bộ, củng cố và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao để đáp ứng kịp thời yêu cầu kinh doanh năm 2022 và các năm tiếp theo của Công ty.

- Mở rộng hợp tác và liên kết để phát triển hệ thống các đối tác chiến lược, các nhà cung cấp trong cả hai lĩnh vực phần cứng và phần mềm trên Thế giới;

- Nâng cao hơn nữa chất lượng quản trị doanh nghiệp. Tăng cường quản lý tài chính, tỷ giá và công nợ để giảm thiểu rủi ro.

- Duy trì phát triển ổn định, an toàn vốn và tỷ lệ trả cổ tức cho cổ đông...

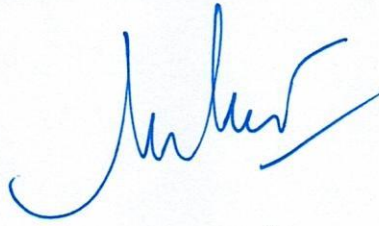
4.3. Các chỉ tiêu kinh doanh cơ bản:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022
1	Tổng doanh thu	700.000
2	Lợi nhuận trước thuế	8.000
3	Thu nhập bình quân của người lao động	14
4	Vốn kinh doanh	79.600

5	Cổ tức tối thiểu	5%
---	------------------	----

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



LƯ' HỒNG CHIỀU

BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

A. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH 2021:

1. Thuận lợi và khó khăn:

- Kinh tế Việt nam: Chịu ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19 (GDP tăng 2,58%, thấp nhất trong 30 năm qua), lạm phát cơ bản năm 2021 tăng 1,84%
- Duy trì mục tiêu kép vừa khống chế Covid-19 vừa phát triển kinh tế
- Mặt bằng lãi suất huy động và cho vay ổn định nhưng vẫn ở mức cao so với khu vực và thế giới, tỷ giá tương đối ổn định
- Chính phủ tập trung nguồn lực cho chống dịch, giảm đầu tư các lĩnh vực khác
- Đầu tư nước ngoài giảm, Thị trường chứng khoán tăng trưởng mạnh nhưng không bền vững
- Khu vực doanh nghiệp bị tác động nặng nề do đại dịch Covid-19

Thị trường CNTT & VT:

- Chính phủ và doanh nghiệp đẩy mạnh chuyển đổi số trên mọi lĩnh vực
- Các nhà cung cấp dịch vụ (Viettel, VNPT, Mobifone, FPT Telecom, VNPAY, SCTV...) tăng cường đầu tư hạ tầng VT & CNTT đáp ứng nhu cầu liên lạc, cách thức làm việc online ngày càng cao trong và sau thời kỳ dịch bệnh, tiếp tục chuẩn bị lộ trình cho 5G.
- Các nhà mạng đẩy mạnh dịch vụ cho thuê, dịch vụ giá trị gia tăng, dịch vụ CNTT trên nền tảng Cloud
- Khu vực kinh tế doanh nghiệp tích cực chuyển đổi lên Cloud
- Chính phủ và doanh nghiệp tăng cường đầu tư hệ thống bảo mật, an ninh an toàn mạng, ứng dụng AI, Big Data
- Thị trường CNTT tăng trưởng nhưng chủ yếu tập trung vào phần mềm (gia công, xuất khẩu phần mềm) và sản xuất, gia công phần cứng cho nước ngoài
- Ước tính có khoảng 40.000 doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực VT & CNTT, 6 khu công nghệ tập trung cho lĩnh vực CNTT

- Chính phủ cổ vũ mạnh mẽ Cách mạng Công nghệ 4.0 và chuyển đổi số nhưng thực tế triển khai còn chậm và thiếu đồng bộ, tỷ lệ giải ngân rất thấp (các dự án về chuyển đổi số, Thành phố thông minh, Giao thông thông minh, IoT, AI, Big Data...phần lớn dở dang, chưa thực hiện triệt để)
- Chính phủ tăng cường đầu tư công phục hồi nền kinh tế sau đại dịch nhưng tốc độ giải ngân thấp, vốn đầu tư công dư thừa, chậm hoặc không giải ngân được
- Ngành CNTT nói chung và lĩnh vực hạ tầng CNTT nói riêng cạnh tranh gay gắt, lãi gộp giảm, chi phí triển khai tăng nhất là trong thời gian dịch bệnh
- Xu hướng thuê dịch vụ CNTT trên nền tảng Cloud tăng nhanh, nhất là khu vực doanh nghiệp và bước đầu là khối cơ quan nhà nước, ảnh hưởng lớn đến hoạt động của các doanh nghiệp cung cấp hạ tầng CNTT
- Khách hàng: Chính phủ cắt giảm đầu tư CNTT để tập trung chống dịch. Doanh nghiệp đẩy mạnh thuê/mua dịch vụ thay vì đầu tư hạ tầng. Doanh nghiệp lớn (VGR, Vietnam Airlines, doanh nghiệp BĐS...) khó khăn do tác động của Covid

2. Kết quả kinh doanh 2021:

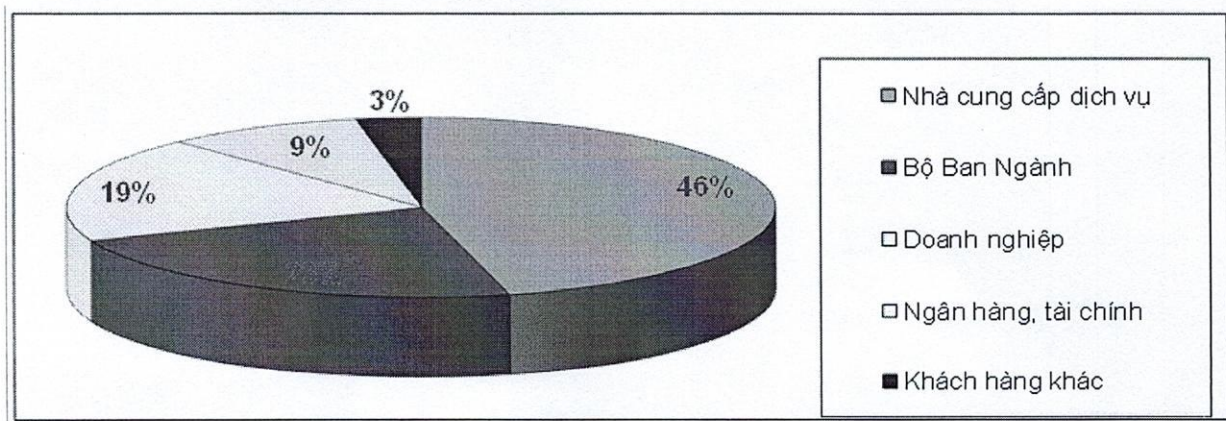
➤ Bảng so sánh kết quả 2021 và 2020:

Đơn vị tính: Triệu đồng

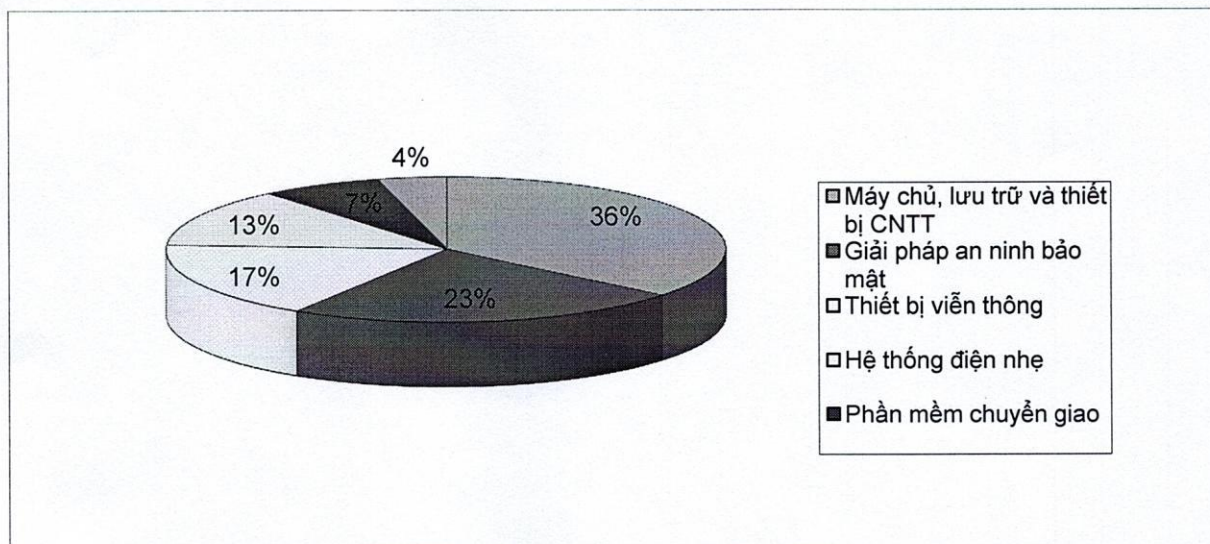
TT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2021	Thực hiện/ Kế hoạch	Thực hiện 2020	Tăng trưởng
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	705.612	600.000	117,6%	634.970	11,13%
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.632	7.000	123,31%	7.598	13,61%

➤ Cơ cấu doanh thu:

✓ Cơ cấu doanh thu theo khách hàng:



✓ Cơ cấu doanh thu theo sản phẩm:



3. Một số điểm lưu ý:

- Trúng thầu và triển khai thành công một số dự án lớn, quan trọng trên quy mô toàn quốc (Hệ thống CNTT Bộ Quốc Phòng, mạng truyền dẫn Bộ Công an, Hệ thống mạng và bảo mật Tổng cục Thuế...)
- Trúng thầu và triển khai thành công một số dự án quan trọng cho các nhà cung cấp dịch vụ (Viettel, Mobifone, VNPay, Momo...)
- Doanh thu tiếp tục giữ được đà tăng trưởng mạnh do các dự án của Bộ Quốc phòng, Viettel có giá trị lớn, yêu cầu triển khai nhanh
- Lợi nhuận tăng trưởng so với năm 2020 và so với kế hoạch nhưng tỷ lệ trên doanh thu còn thấp do tỷ lệ lớn doanh thu trong mảng thị trường các nhà cung cấp dịch vụ, cạnh tranh gay gắt nên lãi suất không cao

B. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2022.

1. Đánh giá tình hình thuận lợi và khó khăn:

- Kinh tế Việt nam: Dự báo tăng trưởng GDP 6 đến 6,5% (5 tháng đầu năm: 6%) khi dịch bệnh được kiểm soát, tỷ lệ tiêm chủng được phủ rộng. Lạm phát dự báo sẽ tăng cao, ở mức 3,5-3,8%.
- Chính phủ thực hiện các gói hỗ trợ để phục hồi và phát triển kinh tế
- Chính phủ cố gắng cải cách thể chế, giải quyết những vướng mắc trong giải ngân vốn đầu tư công
- Việt Nam đẩy mạnh chuyển đổi số, cả khu vực nhà nước và tư nhân đẩy mạnh nền kinh tế số
- Thị trường CNTT & VT:

- ✓ Xu hướng công nghệ di động, ứng dụng di động ngày càng chiếm ưu thế
- ✓ Công nghệ điện toán đám mây, công nghệ IoT, AI, Big Data tiếp tục phát triển mạnh, các nhà mạng đã và tiếp tục thử nghiệm 5G, có lộ trình triển khai trong năm 2022 và các năm tiếp theo
- ✓ Các nhà mạng cung cấp dịch vụ 4G và Internet băng rộng tốc độ cao hơn, giá thành thấp hơn.
- ✓ Lĩnh vực an ninh an toàn thông tin, AI và Big Data được chú trọng đầu tư trong mọi lĩnh vực
- ✓ Các ứng dụng trực tuyến trên nền tảng Cloud, 3G/4G phát triển mạnh mẽ do ảnh hưởng của dịch Covid làm thay đổi cách thức làm việc
- ✓ Xu hướng thuê hệ thống CNTT, thuê dịch vụ CNTT theo nhu cầu sử dụng ngày càng chiếm ưu thế với các khách hàng doanh nghiệp và chính phủ
- Một số khó khăn, tồn tại:
 - ✓ Đầu tư công dự kiến sẽ tăng so với 2021, ưu tiên cho việc phòng chống dịch, sản xuất, xuất khẩu phục hồi nền kinh tế. Ngoài ra vướng mắc chậm giải ngân đầu tư công chưa thể tháo gỡ ngay
 - ✓ Lãi suất huy động và cho vay của ngân hàng tăng và hiện đang ở mức quá cao so với khu vực và thế giới
 - ✓ Mục tiêu ổn định tỷ giá khó khăn hơn so với 2021, hiện tỷ giá USD tăng.
 - ✓ Khối cơ quan nhà nước triển khai chuyển đổi số chậm, khó khăn trong giải ngân
 - ✓ Thực hiện kiểm soát chặt thị trường chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp nên các ngành trụ cột như BĐS, Ngân hàng, Chứng khoán gặp khó khăn.
- Lĩnh vực CNTT & VT:
 - ✓ Lĩnh vực CNTT & VT bị ảnh hưởng khi Chính phủ tập trung vào các lĩnh vực Y tế, sản xuất, xuất khẩu; các dự án CNTT dùng vốn ngân sách thiếu vốn hoặc trì hoãn
 - ✓ Cạnh tranh trong lĩnh vực CNTT & VT ngày càng khốc liệt, các nhà cung cấp dịch vụ như Viettel, VNPT, FPT Telecom... đã và đang tham gia sâu rộng vào lĩnh vực tích hợp hệ thống
 - ✓ Trong nền kinh tế hội nhập, doanh nghiệp CNTT nước ngoài tham gia ngày càng sâu rộng hơn với ưu thế lớn về nguồn vốn giá rẻ (lãi vay 1-3% năm) cạnh tranh quyết liệt về giá, đặc biệt các dự án lớn kéo dài vay vốn trung hạn

- ✓ Các doanh nghiệp nhỏ, rất nhỏ, doanh nghiệp Start-up trong lĩnh vực VT & CNTT thành lập ngày càng nhiều, cạnh tranh về chất lượng dịch vụ, đặc biệt là hạ giá thành
- ✓ Do ảnh hưởng dịch bệnh và chiến tranh thương mại Mỹ-Trung làm đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu. Các hãng sản xuất đều tăng giá trong khi dự toán không tăng làm lãi gộp giảm. Các hãng sản xuất đều kéo dài thời gian giao hàng làm chậm thời gian thực hiện hợp đồng, chi phí tài chính tăng và bị phạt tiến độ.
- **Khách hàng:**
 - ✓ Phần lớn Bộ Ngành, địa phương, Tài chính Ngân hàng... đã đầu tư tương đối đầy đủ về Cơ sở hạ tầng CNTT. Chi phí chủ yếu dành cho nâng cấp bổ sung, vận hành, bảo trì và hỗ trợ kỹ thuật, đầu tư mới giảm
 - ✓ Lĩnh vực Tài chính Ngân hàng có xu hướng sử dụng dịch vụ Cloud ngày càng nhiều, giảm mua sắm hạ tầng, tập trung phát triển ứng dụng, dịch vụ
 - ✓ Thị trường lớn nhất là các nhà cung cấp dịch vụ VT & CNTT cạnh tranh gay gắt về giá, lãi gộp thấp
 - ✓ Nhiều khách hàng không đầu tư hoặc giảm thiểu đầu tư hệ thống và nhân sự CNTT mà thuê hệ thống, thuê dịch vụ từ các nhà cung cấp dịch vụ (Amazon, Google, Microsoft và các nhà cung cấp dịch vụ trong nước: Viettel, VNPT, FPT Telecom, CMC Telecom...)

2. Phương hướng 2022:

Tổ chức, nhân sự:

- Củng cố và duy trì nhân sự chất lượng, tối ưu hóa mô hình tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả (duy trì nhân sự ở mức dưới 90 người). Tăng cường hợp tác, sử dụng nhân công ngoài (Outsource) với các công việc yêu cầu lao động phổ thông hoặc các dịch vụ kỹ thuật Công ty không chuyên sâu
- Hoàn thành tái cấu trúc Chi nhánh HCMC và VPĐD Đà Nẵng tăng hiệu quả, giảm rủi ro trong kinh doanh
- Đào tạo, tái đào tạo, thi chứng chỉ, nâng cao chất lượng nhân sự, tiếp tục tuyển dụng mới và chọn lọc nhân sự
- Chính sách lương thưởng hợp lý theo hiệu quả công việc để giữ chân và thu hút nhân sự chất lượng cao.

Chiến lược kinh doanh:

- Tiếp tục tập trung chuyên sâu lĩnh vực Tích hợp hệ thống các Dự án VT và CNTT

- Khai thác, phát triển các giải pháp AI, Deep Learning, Machine Learning, Big Data...
- Tập trung phát triển các giải pháp mạng, an ninh an toàn mạng, IoT và ứng dụng cho an ninh quốc phòng
- Tập trung khai thác các khách hàng lớn được ưu tiên sử dụng nguồn ngân sách CNTT lớn (Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Tài chính và các đơn vị trực thuộc)
- Tập trung khai thác thị trường các nhà cung cấp dịch vụ VT&CNTT, thị trường lớn nhất cũng là thị trường chuyên nghiệp và cạnh tranh gay gắt nhất
- Tăng cường doanh số khu vực kinh tế tư nhân, củng cố và mở rộng mạng lưới khách hàng tập đoàn kinh tế
- Duy trì triển khai hệ thống điện nhẹ, CNTT cho doanh nghiệp BĐS, BĐS nghỉ dưỡng, TT thương mại, tòa nhà văn phòng..., đặc biệt thị trường miền Nam và miền Trung
- Nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng các giải pháp giá thành hạ, phù hợp với khách hàng doanh nghiệp (công nghệ của Israel, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan...)
- Mở rộng kinh doanh các lĩnh vực mới đang phát triển trên thế giới và tại Việt Nam (AI, Big Data...)
- Mở rộng triển khai cho thuê dịch vụ VT & CNTT (thuê hệ thống, phần mềm, thuê dịch vụ vận hành...)
- Tăng tỷ trọng doanh thu phần mềm và dịch vụ (mục tiêu: 10% doanh thu)

Đối tác chiến lược:

- Nvidia/ Mỹ
- Juniper Networks/ Mỹ
- Nokia/ Phần Lan
- Ribbon-ECI/ Mỹ
- Các đối tác quan trọng khác: Fujitsu, HP, Dell, Oracle, Alcatel Lucent Enterprise, NKIA/Korea, Microsemi...
- Mở rộng quan hệ đối tác, chuyển giao công nghệ của các hãng từ Israel, Japan, Korea, Taiwan...có giải pháp và giá thành hợp lý, đặc biệt trong các lĩnh vực AI, an ninh an toàn, ứng dụng chuyên ngành...

Khách hàng chiến lược và doanh số 2022:

Tổng doanh thu 2022 (kế hoạch): 700 tỷ VNĐ

- Các nhà cung cấp dịch vụ: Khoảng 350 tỷ VNĐ
- Khối cơ quan chính phủ: Khoảng 170 tỷ VNĐ

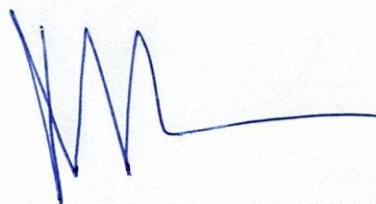
- Doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế: Khoảng 90 tỷ VNĐ
- Tài chính, Ngân hàng, Chứng khoán: Khoảng 60 tỷ VNĐ
- Khách hàng khác (FDI, SMB...): Khoảng 30 tỷ VNĐ

Kế hoạch kinh doanh chi tiết 2022

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021 (VNĐ)	Kế hoạch 2022 (VNĐ)	Tăng trưởng
1	Tổng doanh thu	705.612	700.000	-0,8%
2	Lợi nhuận trước thuế	8.632	8.000	-7,32%
3	Vốn chủ sở hữu	79.600	79,600	0%
4	Tổng quân số	87	89	2,3%
5	Thu nhập bình quân	12	14	16.67%

T/M. BAN ĐIỀU HÀNH

TỔNG GIÁM ĐỐC



ĐẶNG ANH PHƯƠNG

Hà Nội, ngày 18 tháng 06 năm 2022

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Truyền thông số 1;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Truyền thông số 1 đã được kiểm toán và công bố thông tin theo quy định hiện hành;

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động trong năm 2021 của Công ty Cổ phần Truyền thông số 1 và phương hướng hoạt động năm 2022 như sau:

1. Các hoạt động của Ban Kiểm soát

- Giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện các chỉ tiêu tài chính năm 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua;
- Theo dõi và đánh giá quá trình quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong năm 2021;
- Xem xét tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, lập báo cáo tài chính;
- Thẩm định tính trung thực, hợp lý của các báo cáo soát xét/ báo cáo kiểm toán của đơn vị kiểm toán độc lập về báo cáo tài chính của Công ty;
- Giám sát tính hợp pháp trong các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, cán bộ quản lý và thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của Công ty và cổ đông.

2. Tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021.

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Truyền thông số 1 đã thực hiện các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2021 thông qua, cụ thể:

- Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021.
- Thực hiện thuê tổ chức kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C – Chi nhánh Hà Nội thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.
- Thực hiện việc trích lập các quỹ và chia cổ tức theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 theo Nghị quyết của ĐHCĐ cổ đông thường niên năm 2021. Đến thời điểm hiện tại, Công ty chưa chi trả cổ tức cho các cổ đông.

3. Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021

- Theo Báo cáo kiểm toán của Công ty Kiểm toán độc lập đã xác nhận Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2021, kết quả hoạt động kinh doanh cũng như tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính của Công ty. Báo cáo tài chính được lập phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.
- Việc mở sổ kế toán, ghi nhận, phân loại và trình bày các nghiệp vụ phát sinh phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành.
- Ban Kiểm soát đã thẩm tra Báo cáo tài chính, qua đó thống nhất kết quả kiểm toán tài chính năm 2021 và đồng ý với các đánh giá hoạt động tài chính của Công ty đã nêu trong Báo cáo kiểm toán. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 đạt được như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Thực hiện 2020	Tỷ lệ % TH/KH	Tỷ lệ % 2021/2020
1	Doanh thu thuần	600.000	705.612	634.970	117,6%	111,1%
2	Lợi nhuận trước thuế	7.000	8.632	7.598	123,3%	113,6%
3	Lợi nhuận sau thuế		6.731	6.046		111,3%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cp)		860	638		134,8%

Căn cứ vào các số liệu nêu cho thấy Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch doanh thu, lợi nhuận kế hoạch đã đề ra. Theo đánh giá của Ban Kiểm soát, kết quả đạt được này chủ yếu là do 1 số nguyên nhân sau:

- Năm 2021, bên cạnh việc duy trì hoạt động bán hàng với các khách hàng thường xuyên là các Sở ban ngành Nhà nước, Công ty vẫn tiếp tục ký kết được các hợp đồng với khách hàng lớn là Tập Đoàn Công Nghiệp - Viễn Thông Quân Đội (Viettel Group), Tổng công ty Giải pháp Doanh nghiệp Viettel. Doanh thu năm 2021 từ Viettel đạt 228 tỷ đồng, chiếm khoảng 32% tổng doanh thu của Công ty (năm 2020: 170 tỷ đồng).
- Trong năm 2021, Công ty tiếp tục trích lập bổ sung dự phòng phải thu khó đòi số tiền khoảng 3,5 tỷ đồng trong đó chủ yếu từ khoản phải thu Công ty CP Đầu tư phát triển và xây dựng Thành Đô đã quá hạn trên 3 năm, đồng thời hoàn nhập 1 phần khoản dự phòng đã trích lập với Công ty CP Đầu tư Phát triển Phú Quốc do Công ty đã thu hồi được một phần công nợ này. Trong năm trước, Công ty đã khởi kiện Công ty Thành Đô về khoản nợ khó đòi nêu trên; đến thời điểm hiện tại việc thu hồi khoản tiền khách hàng phải trả công ty sẽ được các cơ quan pháp luật xử lý theo quy định pháp luật.

Ban Kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc cần tiếp tục triển khai nhiều biện pháp quyết liệt để đôn đốc, thu hồi các khoản công nợ quá hạn.

4. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31/12/2021

4.1 Cơ cấu tài sản, nguồn vốn

I. Tổng tài sản:	530.547.924.338	VND
Tài sản ngắn hạn:	511.920.974.113	VND
Tài sản dài hạn	18.626.950.225	VND
Tỷ lệ TS ngắn hạn/Tổng tài sản	96,49%	
Tỷ lệ TS dài hạn/Tổng tài sản	3,51%	
 II. Tổng nguồn vốn	 530.547.924.338	 VND
Nợ phải trả	431.873.747.941	VND
Trong đó:		
Nợ ngắn hạn	422.950.963.130	
Nợ dài hạn	8.922.784.811	
Vốn chủ sở hữu	98.674.176.397	VND
Trong đó: Vốn điều lệ:	79.603.100.000	
Tỷ lệ Nợ phải trả/Nguồn vốn	81,40%	
Tỷ lệ tự tài trợ	18,60%	

4.2 Một số tỉ suất chính

Chỉ tiêu	Đơn vị	31/12/2021	31/12/2020
1. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán bằng tiền	Lần	0,26	0,21
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,02	0,96
- Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	1,21	1,23
2. Tỷ suất sinh lời			
- LN sau thuế/DT thuần	%	0,95	0,95
- LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	6,82	6,24

Đánh giá chung: Công ty đã bảo toàn và phát triển được vốn chủ sở hữu, luôn đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn. Khả năng thanh toán ngắn hạn, khả năng thanh toán nhanh, tại thời điểm 31/12/2021 không có biến động nhiều so với thời điểm 31/12/2020; khả năng thanh toán bằng tiền của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 tăng đáng kể so với đầu năm chủ yếu là do khách hàng của Công ty thanh toán công nợ có giá trị khá lớn vào cuối ngày 31/12/2021, đầu năm 2022 Công ty đã thực hiện trả nợ vay ngân hàng.

Về kết quả kinh doanh: Doanh thu năm 2021 tăng khoảng 71 tỷ tương ứng 11% so với năm trước nhưng tỉ suất lợi nhuận trên doanh thu thuần năm nay không thay đổi chủ yếu là do doanh thu bán hàng tăng mạnh vào quý 4/2021, theo đó nhu cầu sử dụng vốn vay tăng cao nên chi phí lãi vay năm 2021 đã tăng mạnh so với năm 2020 với số tiền khoảng 5 tỷ đồng tương ứng 443% mặc dù chi phí bán hàng và chi phí quản lý năm 2021 đều giảm so với năm trước với tổng số tiền khoảng gần 3 tỷ đồng.

5. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty

5.1 Đối với Hội đồng quản trị

- HĐQT đã tổ chức thường xuyên các cuộc họp định kỳ hay đột xuất, nhằm kịp thời đưa ra các quyết định phù hợp trong công tác điều hành thực hiện kế hoạch kinh doanh. Những vấn đề thảo luận và biểu quyết tại các cuộc họp Hội đồng quản trị là trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
- HĐQT trong thẩm quyền của mình luôn tạo điều kiện thuận lợi và chỉ đạo kịp thời cho Ban Giám đốc điều hành Công ty hoạt động theo đúng định hướng của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ Công ty nhằm đảm bảo cho sự phát triển của Công ty và quyền lợi của các cổ đông.
- HĐQT đã thực hiện đầy đủ chức năng và nhiệm vụ của mình trong việc quản lý và điều hành Công ty. Ban Kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong hoạt động của Hội đồng quản trị.

5.2 Hoạt động điều hành của Ban Giám đốc

- Ban Giám đốc với trách nhiệm trực tiếp điều hành mọi hoạt động của Công ty và thực hiện đúng các nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng quản trị đầy đủ, kịp thời theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty.
- Ban Giám đốc định kỳ thực hiện việc đánh giá triển khai theo định hướng của HĐQT, đánh giá kết quả hoạt động theo tháng/quý. Trong quá trình điều hành hoạt động kinh doanh, BGĐ Công ty đã đưa ra các giải pháp và đề xuất kiến nghị với HĐQT về các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT Công ty nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh và giúp kiểm soát rủi ro một cách tốt nhất.
- Ban Giám đốc Công ty đã chỉ đạo các phòng ban chức năng thực hiện nghiêm túc việc lập báo cáo tài chính quý, năm đúng hạn, phù hợp với Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

6. Kiến nghị

- Xây dựng chiến lược phát triển phù hợp và tầm nhìn lâu dài cho Công ty trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu cũng như tại Việt Nam. Đặc biệt trong điều kiện hiện nay do sự ảnh hưởng của đại dịch Covid 19 làm cho nền kinh tế Việt Nam cũng như toàn cầu bị ảnh hưởng nghiêm trọng nhưng đồng thời thúc đẩy việc áp dụng công nghệ hiện đại, kỹ thuật số vào quá trình sản xuất, kinh doanh cũng như cuộc sống hàng ngày và đang trở thành xu hướng phát triển mới. Công ty cần nắm bắt xu hướng này để mở rộng thị trường tiêu thụ thiết bị viễn thông, nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động kinh doanh, tạo ra sự tăng trưởng và phát triển bền vững cho Công ty.
- Tăng cường công tác quản lý rủi ro tín dụng nhằm giảm thiểu các tổn thất tài chính có thể phát sinh do tình trạng một số khách hàng tồn đọng lâu ngày, chậm thanh toán.
- Rà soát các loại chi phí nhằm sử dụng tiết kiệm, hợp lý, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Tổ chức cập nhật các thay đổi trong chính sách về thuế, kế toán nhằm đảm bảo việc tuân thủ Chế độ kế toán doanh nghiệp, chính sách thuế, các quy định pháp lý... trong hoạt động của Công ty.

7. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022

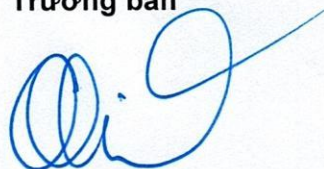
Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cho các cổ đông để kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Ban Giám đốc trên cơ sở giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty. Trong năm 2022, Ban Kiểm soát sẽ tiến hành các công việc theo kế hoạch sau:

- Báo cáo hoạt động trình Đại hội đồng cổ đông thường niên;
- Giám sát hoạt động và quản lý của HĐQT và Ban GD trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên, giám sát việc xây dựng và triển khai kế hoạch liên quan hoạt động kinh doanh năm 2022;
- Giám sát việc chấp hành quy định của Pháp luật, Điều lệ và các Quy chế của Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện xem xét và kiểm tra các Báo cáo tài chính 6 tháng, năm của Công ty. Xem xét những vấn đề còn tồn tại phát hiện từ các đợt soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính; kiểm tra việc khắc phục các sai sót.
- Thực hiện các công tác khác theo quy định.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, thông qua.

TM. Ban Kiểm soát

Trưởng ban



Vũ Bình Minh

Số: 01/2022/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 24 tháng 06 năm 2022

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua các nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Truyền thông số 1

Căn cứ:

- ❖ Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- ❖ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- ❖ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.;
- ❖ Thông tư số 116/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản trị công ty đại chúng;
- ❖ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Truyền thông số 1;
- ❖ Báo cáo Tài chính năm 2021 đã được kiểm toán;
- ❖ Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Truyền thông số 1 kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán với các nội dung sau:

Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C tiến hành kiểm toán theo đúng chuẩn mực quy định, được Ban kiểm soát Công ty kiểm tra và đã được công bố theo quy định của pháp luật, đồng thời được đăng tải trên Website: <http://www.one.com.vn> bao gồm:

- (1) Báo cáo của kiểm toán viên;
- (2) Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2021;
- (3) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021;
- (4) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- (5) Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2021 đã kiểm toán:

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2021
1	Tổng tài sản	530.547.924.338
2	Vốn góp của chủ sở hữu:	79.603.100.000



3	Tổng doanh thu:	705.612.396.316
4	Lợi nhuận kế toán trước thuế:	8.632.168.620
5	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp:	6.730.806.186
6	Thù lao HĐQT, BKS năm 2021:	500.000.000

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 với các nội dung sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế:	Đồng	6.730.806.186	100%
2	Trích quỹ dự trữ vốn điều lệ:	Đồng	400.000.000	5,94%
3	Trích quỹ đầu tư phát triển:	Đồng	400.000.000	5,94%
4	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi:	Đồng	1.100.000.000	16,34%
5	Trả cổ tức năm 2021: Tỷ lệ 5%/CP trả bằng tiền	Đồng	3.980.155.000	59,13%
6	Lợi nhuận chưa phân phối để lại chuyển năm sau:	Đồng	850.651.186	12,65%

3. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022 với các nội dung chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022
1	Vốn điều lệ:	79,6 Tỷ
2	Tổng doanh thu:	700 Tỷ
3	Lợi nhuận kế toán trước thuế:	8 Tỷ
4	Thù lao HĐQT, BKS năm 2022:	500 triệu
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến:	Tối thiểu 5%

4. Thông qua phương án lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị thực hiện việc soát xét/ kiểm toán BCTC năm 2022 với các lý do sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị có tên trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán có đủ năng lực, đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2022 đã được Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước phê duyệt.

- Công tác soát xét/ kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm của Công ty trong những năm qua đều do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C thực hiện và đạt kết quả tốt, đảm bảo về chất lượng, thời gian, đáp ứng đúng các quy định của Pháp luật hiện hành.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu.

CHỦ TỊCH



Lư Hồng Chiếu

